

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 260/2017/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Phương T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà 65 đường Xuân Diệu, tổ dân phố N, thị trấn C, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Vương Ngọc V, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số nhà 81 đường Đào Duy Anh, tổ dân phố N, thị trấn C, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao cho bà Trần Thị Phương T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu Vương Nữ Quỳnh Đ - sinh ngày 02/3/2006; bà T không yêu cầu ông V cấp dưỡng cho con.

Vì lợi ích của con, các đương sự đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Bà Trần Thị Phương T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân và gia đình; được trừ vào số tiền đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2012/0009671 ngày 09/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm; hoàn lại cho bà T số tiền 150.000 đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chi cục THADS huyện Cam Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Nguyễn Công Thành